SỞ Y TẾ

Phụ lục

DANH MỤC KỸ THUẬT TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐƯỢC PHÉP THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM BÁC SỸ Y KHOA VÂN NHAM - THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM BÁC SỸ Y KHOA VÂN NHAM

(Kèm theo Quyết định số 1102/QĐ-SYT ngày 09/10/2024 của Sở Y tế)

I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC

TT	Thứ tự theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT			
	1	2	3			
			A	B	C	D
		B. Hô hấp				
1.	57	Thở oxy qua gọng kính (≤ 8 giờ)	x	x	x	x
2.	157	Cố định lồng ngực do chấn thương gãy xương sườn	x	x	x	x
		Đ. TIÊU HOÁ				
3.	224	Cho ăn qua ống thông dạ dày (một lần)	x	x	x	x
4.	229	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên ≤ 8 giờ	x	x	x	x
		E. TOÀN THÂN				
5.	252	Truyền thuốc, dịch tĩnh mạch ≤ 8 giờ	x	x	x	x
6.	269	Băng ép bất động sơ cứu rắn cắn	x	x	x	x
7.	270	Ga rô hoặc băng ép cầm máu	x	x	x	x
8.	275	Băng bó vết thương	x	x	x	x
9.	276	Cố định tạm thời người bệnh gãy xương	x	x	x	x
10.	277	Cố định cột sống cổ bằng nẹp cứng	x	x	x	x

Tổng: 10 danh mục.

II. NỘI KHOA

STT	Thứ tự theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT			
	1	2	3			
			A	B	C	D
		A. HÔ HẤP				
1.	31	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế	x	x	x	x
		C. THẦN KINH				
2.	150	Hút đờm hầu họng	x	x	x	x

		Đ. TIÊU HÓA				
3.	244	Đặt ống thông dạ dày	x	x	x	x
4.	337	Thụt thuốc qua đường hậu môn	x	x	x	x

Tổng: 04 danh mục.

III. NHI KHOA

STT	**Thứ tự theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT**	**DANH MỤC KỸ THUẬT**	**PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT**			
	1	**2**	**3**			
			A	**B**	**C**	**D**
		I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC				
		A. TUẦN HOÀN				
1.	51	Ép tim ngoài lồng ngực	x	x	x	x
		B. HÔ HẤP				
2.	105	Thổi ngạt	x	x	x	x
		C. THẬN – LỌC MÁU				
3.	133	Thông tiểu	x	x	x	x
		Đ. TIÊU HÓA				
4.	172	Cho ăn qua ống thông dạ dày	x	x	x	
5.	178	Đặt sonde hậu môn	x	x	x	x
6.	179	Thụt tháo phân	x	x	x	x
7.	180	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên	x	x	x	x
		E. TOÀN THÂN				
8.	187	Kiểm soát đau trong cấp cứu	x	x	x	
		E. TOÀN THÂN				
9.	203	Cầm máu (vết thương chảy máu)	x	x	x	x
10.	210	Tiêm truyền thuốc	x	x	x	x
11.	1405	Truyền dịch thường quy	x	x	x	
		VII. GÂY MÊ HỒI SỨC				
12.	1405	Truyền dịch thường quy	x	x	x	
13.	1448	Giảm đau bằng thuốc cho người bệnh sau phẫu thuật, sau chấn thương	x	x	x	
		VIII. BỎNG				
		A. CÁC KỸ THUẬT TRONG CẤP CỨU, ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN BỎNG				
14.	1510	Thay băng điều trị bỏng nông, dưới 10% diện tích cơ thể ở trẻ em.	x	x	x	
15.	1515	Ngâm rửa vết bỏng bằng nước mát sạch, băng ép, trong sơ cứu, cấp cứu tổn thương bỏng kỳ đầu.	x	x	x	x

		IX. MẮT				
16.	1703	Cắt chỉ khâu da	x	x	x	x
		B. HÀM MẶT				
17.	2069	Nắn sai khớp thái dương hàm	x	x	x	
		XI. TAI MŨI HỌNG				
		A. TAI				
18.	2117	Lấy dị vật tai	x	x	x	
		C. HỌNG – THANH QUẢN				
19.	2184	Làm thuốc tai, mũi, thanh quản	x	x	x	
20.	2189	Sơ cứu bỏng kỳ đầu đường hô hấp	x	x	x	
		D. CỔ - MẶT				
21.	2245	Khâu vết thương phần mềm vùng đầu cổ	x	x	x	
		XIII. NỘI KHOA				
		H. CÁC KỸ THUẬT KHÁC				
22.	2387	Tiêm trong da	x	x	x	x
23.	2388	Tiêm dưới da	x	x	x	x
24.	2389	Tiêm bắp thịt	x	x	x	x
25.	2390	Tiêm tĩnh mạch	x	x	x	x
26.	2391	Truyền tĩnh mạch	x	x	x	x
		XVIII. DA LIỄU				
		B. ĐIỀU TRỊ NGOẠI KHOA DA LIỄU				
27.	3031	Chích rạch áp xe nhỏ	x	x	x	
		XIX. NGOẠI KHOA				
		A. ĐẦU, THẦN KINH SỌ NÃO				
28.	3083	Cắt lọc, khâu vết thương rách da đầu	x	x	x	
		C. TIÊU HÓA – BỤNG				
		5. Bẹn - Bụng				
29.	3406	Chích áp xe tầng sinh môn	x	x	x	
		E. CHẤN THƯƠNG – CHỈNH HÌNH				
		9. Phần mềm (da, cơ, gân, thần kinh)				
30.	3817	Chích áp xe phần mềm lớn	x	x	x	
31.	3821	Cắt lọc tổ chức hoại tử hoặc cắt lọc vết thương đơn giản	x	x	x	
32.	3825	Khâu vết thương phần mềm dài trên 10cm	x	x	x	
33.	3826	Thay băng, cắt chỉ vết mổ	x	x	x	x
34.	3827	Khâu vết thương phần mềm dài dưới 10cm	x	x	x	x
		11. Các kỹ thuật khác				
35.	3909	Chích rạch áp xe nhỏ	x	x	x	x
36.	3910	Chích hạch viêm mủ	x	x	x	x
37.	3911	Thay băng, cắt chỉ	x	x	x	x

Tổng: 37 danh mục.

VII. NỘI TIẾT

STT	Thứ tự theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT			
	1	2	3			
			A	B	C	D
		8. Các kỹ thuật trên người bệnh đái tháo đường				
1.	225	Thay băng trên người bệnh đái tháo đường	x	x	x	x
2.	233	Gọt chai chân (gọt nốt chai) trên người bệnh đái tháo đường	x	x	x	
3.	239	Hướng dẫn kỹ thuật tiêm Insulin	x	x	x	x
4.	241	Tư vấn chế độ dinh dưỡng và tập luyện	x	x	x	x

Tổng: 04 danh mục.

IX. GÂY MÊ HỒI SỨC

STT	Thứ tự theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT			
	1	2	3			
			A	B	C	D
		A. CÁC KỸ THUẬT				
1.	6	Cấp cứu cao huyết áp	x	x	x	
2.	7	Cấp cứu ngừng thở	x	x	x	
3.	8	Cấp cứu ngừng tim	x	x	x	
4.	10	Cấp cứu tụt huyết áp	x	x	x	
5.	133	Lưu kim luồn tĩnh mạch để tiêm thuốc	x	x	x	
6.	176	Theo dõi thân nhiệt với nhiệt kế thường qui	x	x	x	
7.	183	Thở oxy gọng kính	x	x	x	
8.	184	Thở oxy qua mặt nạ	x	x	x	
9.	196	Truyền dịch trong sốc	x	x	x	

Tổng: 09 danh mục.

X. NGOẠI KHOA

STT	Thứ tự theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT
	1	2	3

			A	B	C	D
		B. TIM MẠCH - LỒNG NGỰC				
		1. Cấp cứu chấn thương- vết thương ngực				
1.	164	Cố định gãy xương sườn bằng băng dính to bản	x	x	x	x

Tổng: 01 danh mục.